

Số: /KH-TH

Xã Nguyễn Bình Khiêm, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

VỀ VIỆC TỔ CHỨC GIẢNG DẠY CÁC HOẠT ĐỘNG LIÊN KẾT THEO NHU CẦU NGƯỜI HỌC Năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và các văn bản quy định khác (khoản 2 điều 6; khoản 3 điều 7; khoản 2 điều 18); Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018 về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ tin học (khoản 1 điều 17); Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 về ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (mục a khoản 2 điều 1; khoản 4 điều 14).

Thực hiện công văn số 5547 /SGDĐT-GDTP, GDNN&ĐH, ngày 13/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc quản lý đối với trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên;

Kế hoạch giáo dục số 06/KH-TH ngày 31/8/2025 của trường tiểu học Trần Dương về kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương trường tiểu học Trần Dương xây dựng Kế hoạch tổ chức giảng dạy các hoạt động liên kết theo nhu cầu người học với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Nguyễn Bình Khiêm lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức, giá trị, thái độ và kỹ năng phù hợp. Trên cơ sở đó hình thành cho học sinh những hành vi, thói quen lành mạnh, tích cực; loại bỏ những hành vi, thói quen tiêu cực trong các mối quan hệ, các tình huống và hoạt động hàng ngày. Giúp học sinh: Làm chủ bản thân, thích ứng và biết cách ứng phó trước những tình huống khó khăn trong cuộc sống hàng ngày; Rèn cách sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng; Có hướng suy nghĩ tích cực và tự tin, tự quyết định và lựa chọn những hành vi đúng đắn, giúp học sinh phát triển hài hòa về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức.

- Tạo môi trường học tập Tiếng Anh, giúp học sinh có cơ hội phát triển kỹ năng giao tiếp với người nước ngoài, thực hiện tốt mục tiêu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế về giáo dục.

- Trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản, ban đầu về kĩ năng ứng xử với môi trường số, stem

- Tạo cơ hội cho giáo viên học tập điều chỉnh, đổi mới phương pháp giảng dạy; phát hiện những học sinh có năng khiếu học tập môn tiếng Anh; góp phần đào tạo nguồn nhân lực có trình độ giao tiếp tiếng Anh trong tương lai.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng các quy định về giảng dạy liên kết tại nhà trường theo văn bản quy định. Đảm bảo các quy định hiện hành của pháp luật.

- Việc tổ chức dạy học các hoạt động liên kết phải đảm bảo an toàn, nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, phát huy tính chủ động, sáng tạo của HS.

- Đảm bảo tính đồng thuận trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm học sinh

- Tổng số học sinh: 604 học sinh = 19 lớp.

- Số học sinh đăng ký tự nguyện tham gia học: 601 học sinh, trong đó:

+K.1: 116 em; K. 2: 112 em; K.3: 126 em; K. 4: 103 em; K. 5: 143

+ Số HS thuộc đối tượng cận nghèo : 10 em

+ Số HS khuyết tật: 05 em

2. Thuận lợi

- CB-GV nhận thức đúng vai trò, tầm quan trọng của việc thực hiện chương trình liên kết cho học sinh.

-CSVC của nhà trường đảm bảo để thực hiện liên kết.

-Hoạt động liên kết tiếng Anh có yếu tố nước ngoài có phần mềm miễn phí hỗ trợ học sinh ôn tập, luyện tập kiến thức đồng thời giúp cha mẹ học sinh quản lý, theo dõi, kèm cặp hỗ trợ học sinh theo nội dung học tập trên lớp.

- Đa số học sinh ngoan ngoãn, chăm chỉ học tập.

- Đa số CMHS đồng thuận, tự nguyện đăng kí cho con tham gia.

-Khu vực dân cư đang đứng trước nhiều cơ hội lớn để hội nhập sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

3. Khó khăn

- Chất lượng giáo dục môn Tiếng Anh tại trường chưa cao, khu vực địa bàn dân cư phong trào học tập môn tiếng Anh còn hạn chế; chưa có sự đầu tư cho việc học tập môn tiếng Anh, học sinh ít có cơ hội giao tiếp với người nước ngoài.

-Phần lớn phụ huynh trẻ đi làm cả ngày, thời gian quan tâm đến việc học của con ít, kĩ năng sống, kĩ năng công dân số của trẻ em vùng nông thôn còn hạn chế.

- Bản thân học sinh mau nhớ, mau quên; học sinh tự ti khi giao tiếp bằng tiếng Anh do chưa có môi trường học tập; kĩ năng số còn hạn chế.

III. NỘI DUNG

1. Đối tượng - hình thức và thời gian học:

- Đối tượng: Học sinh khối 1,2,3,4,5
- Thời lượng: 1 tiết/ tuần/ hoạt động
- Hình thức: Học sinh học ngoài TKB của nhà trường (buổi thứ 10)
- Thời gian: Tổ chức từ tuần 2, tháng 9 năm 2025

2. Chương trình học:

2.1. Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài

- Học sinh củng cố kiến thức ngữ pháp tiếng Anh trong chương trình tiếng Anh hiện hành đồng thời luyện kỹ năng nghe, nói với người nước ngoài

- Phương pháp đối thoại trực tiếp và hỗ trợ đào tạo các kỹ năng mang đến cho các em sự cân bằng giữa những hỗ trợ và sự thách thức.

- Nội dung: Theo phân phối chương trình

Trọng tâm: Tăng cường kỹ năng nghe, nói nhằm tạo điều kiện cho học sinh cơ hội rèn kỹ năng giao tiếp trực tiếp.

2.2.. Kỹ năng công dân số: Theo phân phối chương trình

+ Khối 1,2: học tại lớp, trên máy tính bảng do Trung tâm cung cấp

+ Khối 3: Học tại phòng Tin học của nhà trường.

2.3. Kỹ năng sống: Theo phân phối chương trình

+ Chỉ thực hiện đối với Khối 4,5

3. Đơn vị thực hiện liên kết

3.1. Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài: Trung tâm ngoại ngữ Get thuộc Công ty TNHH Global Education Trust.

3.2. Kỹ năng công dân số: Trung tâm Giáo dục kỹ năng công dân số KDC Hải Phòng.

3.3. Kỹ năng sống: Trung tâm phát triển kỹ năng Ánh Dương

4. Giáo viên:

Giáo viên tham gia giảng dạy là giáo viên của các Trung tâm, nếu có giáo viên của trường tham gia cần đảm bảo đầy đủ các quy định hiện hành. Trung tâm Ngoại ngữ Get; Trung tâm GDKNCD số KDC Hải Phòng và Trung tâm phát triển kỹ năng Ánh Dương chịu trách nhiệm thẩm định về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực, các chứng chỉ theo đúng quy định của pháp luật.

5. Kinh phí:

5.1.Thu

- Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài: 35.000 đ/ tiết/ HS

- Kỹ năng công dân số:

+ Khối 1,2: 21.500 đ/ tiết/ HS

+ Khối 3: 12.500 đ/ tiết/ HS

- Kỹ năng sống: 10.000 đ/ tiết/ HS

Chế độ miễn giảm:

-HS thuộc hộ nghèo, mồ côi cả cha lẫn mẹ, HS khuyết tật học hòa nhập, con GV dạy tại trường : miễn 100%

- HS thuộc hộ cận nghèo : giảm 50%

-Đối với các trường hợp HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình gặp tai nạn, rủi ro.... Căn cứ vào tình hình thực tế, gia đình làm đơn đề nghị, nhà trường đề xuất c miễn giảm cho HS với Trung tâm.

Nhà trường thu hộ Trung tâm theo tháng qua phần mềm không sử dụng tiền mặt.

5.2 Chi.

a)Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài

- Trung tâm Tiếng Anh Get thu về: 80%

-Trung tâm để lại trường: 20%

b) Giáo dục kỹ năng công dân số

- Trung tâm thu về : 85%

- Để lại trường : 15%

c) Giáo dục kỹ năng sống

- Trung tâm thu về : 80%

- Để lại trường : 20%

d) Nhà trường sử dụng phần kinh phí để lại trường như sau:

+ Nộp thuế 2%

+ Chi phí quản lý, chỉ đạo

+ Cơ sở vật chất, điện, nước....

+ Các chi phí khác.

+ Hỗ trợ công tác tuyên truyền, công tác quản lý lớp học.

6. Tổ chức thực hiện:

6.1.Hiệu trưởng

- Hiệu trưởng xây dựng dự thảo Kế hoạch, trình Chi bộ, Hội đồng Sư phạm quyết định lựa chọn các đơn vị liên kết; tổ chức họp bàn thống nhất với cha mẹ học sinh toàn trường, lấy ý kiến của cha mẹ học sinh, tổ chức kí hợp đồng với các trung tâm; báo cáo UBND xã Nguyễn Bình Khiêm qua phòng Văn hóa sau khi kí hợp đồng.

-Thành lập ban Quản lý điều hành tổ chức lớp học gồm có: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng chuyên môn, CSVC, TPT và GV tiếng Anh, GVCN.

-Dự giờ, đánh giá hiệu quả các hoạt động liên kết

6.2. Phó Hiệu trưởng

- Phối hợp với các trung tâm xây dựng Thời khóa biểu đảm bảo đúng quy định. Phân công giáo viên nhà trường trợ giảng và sắp xếp thời khóa biểu giảng dạy

-Theo dõi nhật kí dạy học, quản lý chất lượng giảng dạy. Tham gia tạo tài khoản học tập cho học sinh.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng các nội dung liên quan đến hoạt động liên kết nhằm tối ưu hóa hiệu quả các tiết liên kết.

-Thường xuyên dự giờ, đánh giá hiệu quả các tiết dạy.

6.3. Tổ chuyên môn

- Tham gia quản lý các hoạt động liên kết tại nhà trường: Theo dõi số học sinh tham gia của các lớp, dự giờ, đánh giá chất lượng các tiết liên kết.

-Động viên giáo viên trong tổ, khối cùng tham gia quản lý lớp học.

6.4 Giáo viên

-Giáo viên chủ nhiệm triển khai đến từng phụ huynh học sinh, cho phụ huynh học sinh đăng kí theo nguyện vọng, tổng hợp danh sách và thông báo cho ban quản lý điều hành tổ chức lớp học

-Theo dõi quá trình học tập của học sinh; phối hợp với các trung tâm cùng tham gia đánh giá các hoạt động liên kết tại trường; hỗ trợ cha mẹ học sinh quá trình tạo tài khoản học tập cho học sinh.

6.5. Cha mẹ học sinh

-Thực hiện đăng kí các hoạt động giáo dục liên kết cho con theo nhu cầu và điều kiện của gia đình; tạo điều kiện về thời gina, không gian, thiết bị học tập cho con, động viên con tham gia đầy đủ các hoạt động đã đăng kí.

- Đóng góp để chi trả cho các tiết dạy của Trung tâm đầy đủ, đúng thời gian quy định.

- Phối hợp với nhà trường tham gia giám sát các hoạt động giảng dạy của trung tâm tại trường.

6.6. Bộ phận Tài vụ:

- Căn cứ nhật kí chấm công của Phó Hiệu trưởng, tổ chức lên phiếu thu và thu qua phần mềm đảm bảo thu đúng, thu đủ.

- Thực hiện thanh quyết toán với các Trung tâm theo đúng quy định.

6.7. Bảo vệ

- Đảm bảo an toàn, an ninh trường học trong suốt quá trình diễn ra các buổi học có hoạt động liên kết.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa xã NBK (để b/c);
- CB,GV (để th/h);
- Cha mẹ học sinh (để phối hợp th/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Thúy